

BIÊN BẢN

**Về việc kết thúc niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện
dự toán ngân sách xã Quý 3 năm 2024**

Hôm nay, hồi 08 giờ ngày 01 tháng 11 năm 2024, tại UBND xã Văn Yên

- | | |
|---------------------------|-----------------------------|
| 1. Ông: Lưu Sỹ Trường | - Chức vụ: CT HĐND xã |
| 2. Ông: Ngô Văn Thắng | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 3. Bà: Nguyễn Phương Thảo | - Chức vụ: Kế toán NS xã |
| 4. Ông: Ngô Văn Tư | - Chức vụ: Cán bộ văn phòng |

Có sự chứng kiến của:

- | | |
|-------------------------|-----------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Thái | - CT MTTQ - Chủ tịch công đoàn xã |
| 2. Ông : Nguyễn Văn Hảo | - Thanh tra nhân dân |

***/ Nội dung:** Xác nhận kết quả niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Quý 3 năm 2024 với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Ủy ban nhân dân xã Văn Yên đã công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 3 năm 2024 của UBND xã Văn Yên

(Có phụ biểu số 113/CKTC-NSNN, số 114/CKTC-NSNN, số 115/CKTC-NSNN kèm theo)

- Thời gian niêm yết công khai là 30 ngày: bắt đầu kể từ ngày 01 /10/2024 đến hết ngày 01/11/2024.

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã Văn Yên, nhà văn hoá các xóm, trên trang thông tin điện tử của xã, cụm loa truyền thanh .

Trong thời gian niêm yết không nhận được ý kiến nào phản ánh về số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Quý 3 năm 2024

Biên bản lập xong hồi 9 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Ngô Văn Tư

**TM. UBND XÃ VĂN YÊN
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Thắng

ĐẠI DIỆN NHỮNG NGƯỜI DỰ HỌP

Kế toán

Công Đoàn

Thanh tra nhân dân

Nguyễn Phương Thảo

Nguyễn Văn Thái

Nguyễn Văn Hảo

BIÊN BẢN

**Về việc niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán
ngân sách xã Quý 3 năm 2024**

Hôm nay, hồi 08 giờ ngày 01 tháng 10 năm 2024, tại UBND xã Văn Yên

- | | |
|---------------------------|-----------------------------|
| 1. Ông: Lưu Sỹ Trường | - Chức vụ: CT HĐND xã |
| 2. Ông: Ngô Văn Thắng | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 3. Bà: Nguyễn Phương Thảo | - Chức vụ: Kế toán NS xã |
| 4. Ông: Ngô Văn Tư | - Chức vụ: Cán bộ văn phòng |

Có sự chứng kiến của:

- | | |
|-------------------------|-----------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Thái | - CT MTTQ - Chủ tịch công đoàn xã |
| 2. Ông : Nguyễn Văn Hào | - Thanh tra nhân dân |

***/ Nội dung:** Xác nhận kết quả niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Quý 3 năm 2024 với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Ủy ban nhân dân xã Văn Yên đã công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 3 năm 2024 của UBND xã Văn Yên

(Có phụ biểu số 113/CKTC-NSNN, số 114/CKTC-NSNN, số 115/CKTC-NSNN
kèm theo)

- Thời gian niêm yết công khai là 30 ngày: bắt đầu kể từ ngày 01 /10/2024 đến hết ngày 01 /11/2024.

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã Văn Yên, nhà văn hoá các xóm, trên trang thông tin điện tử của xã, cụm loa truyền thanh.

Biên bản lập xong hồi 9 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Ngô Văn Tư

Kế toán

Nguyễn Phương Thảo

TM. UBND XÃ VĂN YÊN
CHỦ TỊCH

Ngô Văn Thắng

Thanh tra nhân dân

ĐẠI DIỆN NHỮNG NGƯỜI DỰ HỌP

Công Đoàn

Nguyễn Văn Thái

Nguyễn Văn Hào

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĂN YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 230/QĐ-UBND

Văn Yên, ngày 01 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán quý 3 năm 2024
UBND xã Văn Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĂN YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Xét đề nghị của Ban tài chính xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu tình hình dự toán ngân sách quý 3 năm 2024 của UBND xã Văn Yên .

Các biểu mẫu số 113,114,115 kèm theo

Hình thức công khai : Dán niêm yết tại UBND xã, nhà văn hóa các xóm, trên cụm loa truyền thanh.

Thời gian niêm yết công khai : Từ ngày 01 /10 /2024 đến 01 /11/2024

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã Văn Yên, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng xóm trong xã;
- Lưu: VT, ...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Thắng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĂN YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 39 /TB-UBND

Văn Yên, ngày 01 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

**Về việc niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán Quý III
năm 2024 của UBND xã Văn Yên**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách Nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính;

Căn cứ Quyết định số 8288 /QĐ - UBND ngày 28 / 12 /2023 của UBND huyện Đại Từ về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội huyện Đại Từ năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ - HĐND ngày 30/12/2023 của HĐND xã Văn Yên về việc phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước xã Văn Yên năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 171 /QĐ - UBND ngày 02 /7/2024 của UBND xã Văn Yên về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách xã Quý II năm 2024;

Ủy ban nhân dân xã Văn Yên thông báo tới toàn thể nhân dân trong xã và các ngành tình hình thực hiện dự toán Quý III năm 2024 của UBND xã Văn Yên như sau:

1. Thời gian công khai.

Thời gian công khai là 30 ngày bắt đầu công khai từ ngày 01/10/2024 kết thúc ngày 01/11/2024.

2. Hình thức công khai.

Thông báo danh sách trên hệ thống loa truyền thanh của xã, và niêm yết tình hình thực hiện dự toán Quý III năm 2024 theo biểu mẫu quy định tại thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính tại trụ sở UBND xã, trên trang thông tin điện tử của xã

3. Địa điểm công khai:

Niem yết số liệu thực hiện dự toán Quý III tại trụ sở UBND xã.

Vậy UBND xã Văn Yên thông báo tới toàn thể nhân dân trong xã, các ngành được phân bổ thụ hưởng ngân sách năm được và có ý kiến tham gia phản ánh về UBND xã thông qua văn phòng UBND, Công chức Tài chính - Kế toán xã tổng hợp, báo cáo và kịp thời điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban TV. Đảng ủy;
- TT. HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Trưởng các ngành;
- CC.UBND xã;
- Bộ phận VHTT
- Lưu: VP-UBND.

CHỦ TỊCH



Ngô Văn Thắng

Văn Yên, ngày 01 tháng 10 năm 2024

CÔNG KHAI
Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách
Quý 3 năm 2024

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 40 /2023/NQ-HĐND ngày 31/12/2023 của Hội đồng nhân dân xã Văn Yên về việc phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024;

UBND xã Văn Yên thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý 3 năm 2024 theo các nội dung sau:

1. Cân đối ngân sách xã quý 3 năm 2024 (đính kèm biểu số 113/CK TC-NSNN)

- Tổng số thu: 3.602.873.274 đồng

Trong đó: + Các khoản thu xã hưởng 100%: 21.855.674 đồng

+ Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ: 50.890.248 đồng

+ Thu bổ sung: 3.565.557.313 đồng

+ Thu chuyển nguồn: 0 đồng

- Tổng số chi: 2.632.108.413 đồng

Trong đó: + Chi đầu tư phát triển: 396.154.000 đồng

+ Chi thường xuyên: 2.235.954.413 đồng

+ Chi chuyển nguồn: 0 đồng

2. Ước thực hiện thu ngân sách xã quý 3 năm 2024 (đính kèm biểu số 114/CKTC-NSNN)

Tổng thu NSNN trên địa bàn xã quý 3 năm 2024 là : 3.602.873.274 đồng /7.601.000.000đồng đạt 47,4% dự toán giao.

3. Ước thực hiện chi ngân sách xã quý 3 năm 2024 (đính kèm biểu số 115/CKTC-NSNN)

Tổng chi ngân sách nhà nước xã quý 3 năm 2024 là: 2.632.108.413 đồng /7.601.000.000 đồng đạt 29,42,% kế hoạch giao.

Trong đó: + Chi đầu tư phát triển: 396.154.000 đồng

+ Chi thường xuyên: 2.235.954.413 đồng.

4. Đánh giá về tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 3 năm 2024

Nhìn chung thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã quý 3 năm 2024 đảm bảo tiến độ so với dự toán, theo đó đã đảm bảo nguồn để cân đối nhiệm vụ chi theo dự toán,

đặc biệt là chi các nhiệm vụ an sinh xã hội, chính sách cho con người và các nhiệm vụ phát sinh khác.

Công tác chi ngân sách quý 3 năm 2024 đã thực hiện theo đúng Luật ngân sách và dự toán giao đầu năm, các ban ngành đã chủ động xây dựng kế hoạch trên tinh thần tiết kiệm chi. Đáp ứng được nhu cầu chi thường xuyên cũng như đột xuất của bộ máy nhà nước, phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Đảm bảo chi trả lương, phụ cấp cho cán bộ, công chức, kịp thời thanh toán khối lượng các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 3 năm 2024 của UBND xã Văn Yên.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Các đoàn thể ở xã;
- Các xóm;
- Lưu: VP,KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Thắng

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	7.796.000.000	7.601.000.000	3.602.873.274	3.602.873.274	46,21	47,40
I	Các khoản thu 100%	52.000.000	52.000.000	1.886.000	1.886.000	3,63	3,63
1	Phí, lệ phí	37.000.000	37.000.000	1.886.000	1.886.000	5,10	5,10
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	15.000.000	15.000.000				
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	288.000.000	93.000.000	35.429.961	35.429.961	12,30	38,10
1	Các khoản thu phân chia	62.000.000	62.000.000	9.700.212	9.700.212	15,65	15,65
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			783.830	783.830		
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh						
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	62.000.000	62.000.000	8.916.382	8.916.382	14,38	14,38
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	226.000.000	31.000.000	25.729.749	25.729.749	11,38	83,00
	Thuế TNCN từ HĐSXKD	31.000.000	31.000.000	189.750	189.750	0,61	0,61
2.1	Thu tiền sử dụng đất						
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế thu nhập từ tiền công, tiền lương						
2.4	Thuế giá trị gia tăng			379.500	379.500		
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân từ BĐS	195.000.000		25.160.499	25.160.499	12,90	
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	7.456.000.000	7.456.000.000	3.565.557.313	3.565.557.313	47,82	47,82
1	Thu bổ sung cân đối	6.276.000.000	6.276.000.000	1.864.000.000	1.864.000.000	29,70	29,70
2	Thu bổ sung có mục tiêu	1.180.000.000	1.180.000.000	1.701.557.313	1.701.557.313	144,20	144,20



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	7.601.000.000		7.601.000.000	2.632.108.413	396.154.000	2.235.954.413	34,63		29,42
	Trong đó:									
	Thu CN từ CCTL chuyển sang									
	Tiết kiệm chi 10%									
	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	1.131.223.000		1.131.223.000	347.306.843		347.306.843	30,70		30,70
	Chi dân quân tự vệ	547.107.000		547.107.000	283.377.584		283.377.584	51,80		51,80
	Chi trật tự an toàn xã hội	584.116.000		584.116.000	63.929.259		63.929.259	10,94		10,94
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế	97.200.000		97.200.000	57.456.000		57.456.000	59,11		59,11
4	Chi văn hóa, thông tin	135.000.000		135.000.000	4.200.000		4.200.000	3,11		3,11
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000						
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000	396.154.000	396.154.000		1.131,87		
	Giao thông				396.154.000	396.154.000				
	Nông - lâm - thủy lợi - hải sản									
	Thị chính									
	Thương mại, du lịch									
	Các hoạt động kinh tế khác									
	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.513.626.000		5.513.626.000	1.663.175.970		1.663.175.970	30,16		30,16
	Quản lý Nhà nước	3.196.143.000		3.196.143.000	880.252.444		880.252.444	27,54		27,54
	Đảng Cộng sản Việt Nam	778.629.000		778.629.000	290.687.883		290.687.883	37,33		37,33
	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	631.430.000		631.430.000	136.046.534		136.046.534	21,55		21,55
	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	226.856.000		226.856.000	82.383.318		82.383.318	36,32		36,32
	Hội Liên hiệp Phụ nữ	226.856.000		226.856.000	87.291.994		87.291.994	38,48		38,48

UỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			UỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	7.601.000.000		7.601.000.000	2.632.108.413	396.154.000	2.235.954.413	34,63		29,42
	Trong đó:									
	Thu CN từ CCTL chuyển sang									
	Tiết kiệm chi 10%									
	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	1.131.223.000		1.131.223.000	347.306.843		347.306.843	30,70		30,70
	Chi dân quân tự vệ	547.107.000		547.107.000	283.377.584		283.377.584	51,80		51,80
	Chi trật tự an toàn xã hội	584.116.000		584.116.000	63.929.259		63.929.259	10,94		10,94
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế	97.200.000		97.200.000	57.456.000		57.456.000	59,11		59,11
4	Chi văn hóa, thông tin	135.000.000		135.000.000	4.200.000		4.200.000	3,11		3,11
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000						
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000	396.154.000	396.154.000		1.131,87		
	Giao thông				396.154.000	396.154.000				
	Nông - lâm - thủy lợi - hải sản									
	Thị chính									
	Thương mại, du lịch									
	Các hoạt động kinh tế khác									
	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.513.626.000		5.513.626.000	1.663.175.970		1.663.175.970	30,16		30,16
	Quản lý Nhà nước	3.196.143.000		3.196.143.000	880.252.444		880.252.444	27,54		27,54
	Đảng Cộng sản Việt Nam	778.629.000		778.629.000	290.687.883		290.687.883	37,33		37,33
	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	631.430.000		631.430.000	136.046.534		136.046.534	21,55		21,55
	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	226.856.000		226.856.000	82.383.318		82.383.318	36,32		36,32
	Hội Liên hiệp Phụ nữ	226.856.000		226.856.000	87.291.994		87.291.994	38,48		38,48

[illegible]

CÂN ĐOỊ QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)



Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
Tổng số thu	3.602.683.524	Tổng số chi	3.701.893.977
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	1.886.000	I. Chi đầu tư phát triển	396.154.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	35.240.211	II. Chi thường xuyên	3.305.739.977
III. Thu bổ sung	3.565.557.313	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	
- Bổ sung cân đối	1.864.000.000	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu	1.701.557.313		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước			
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)			
Kết dư ngân sách	(99.210.453)		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.